

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : CHĂN NUÔI ONG (Apiculture)

- Mã số học phần : NN308
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 16 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành và 4 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Chăn Nuôi
- Khoa: Nông nghiệp & Sinh học Ứng dụng

3. Điều kiện tiên quyết: TN042, NN123.

4. Mục tiêu của học phần: Qua môn học Chăn nuôi ong, sinh viên hiểu được một cách hệ thống về các đặc điểm sinh học của đời sống ong mật, có khả năng khai thác, bảo quản và ứng dụng các sản phẩm ong, đồng thời có thể tự nhân giống và phát triển đàn ong mật ngõ hầu phục vụ cho đời sống như là nguồn kinh tế phụ cho gia đình hay phục vụ cho công tác khuyến nông về ong mật là côn trùng có lợi cho việc thụ phấn cây trồng.

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Đời sống sinh học ong mật
- 4.1.2. Chăm sóc nuôi dưỡng ong
- 4.1.3. Tạo chúa, nhân đàn phát triển ong
- 4.1.4. Bệnh ong
- 4.1.5. Khai thác, sơ chế và ứng dụng các sản phẩm ong mật

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Kỹ năng cứng: Sinh viên có thể tính toán thời gian sẽ có được ong chúa, ong thợ, ong đực trong đàn nhằm đạt được số lượng ong thợ có độ tuổi phù hợp với thời điểm nở hoa trong vùng. Sinh viên tiếp cận được ong mà ít bị nguy hiểm để thực hiện các công việc như tách đàn, tạo chúa, chăm sóc ong, cho ong ăn và chữa bệnh cho ong. Sinh viên có thể nhận xét ưu nhược điểm của các phương pháp khai thác mật ong và đánh giá chất lượng mật ong. Sinh viên đánh giá tiềm năng nuôi ong tại nơi các em đi nghiên cứu thực địa. Sinh viên vận dụng kiến thức đã học để đánh giá khả năng nuôi ong và lợi nhuận kinh tế khi tham quan các trại ong tư nhân.
- 4.2.2. Kỹ năng mềm: Sinh viên linh động và ham tích học hỏi, tích cực tham gia học nhóm và liên hệ với các người nuôi ong để rút tía thêm kinh nghiệm. Sinh viên tự tin để thảo luận về ong mật là côn trùng có lợi cho việc thụ phấn cây trồng và những vấn đề xung quanh đến việc khai thác và ứng dụng mật ong.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Trong quá trình học tập sinh viên hiểu biết đúng đắn và nghiêm túc về môn học. Sau khi hoàn thành học phần Chăn nuôi Ong, người học sẽ có thể liên hệ với những điều xảy ra xung quanh mình như sự biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến hoạt động sống của ong, có tầm nhìn rộng hơn về các cây trồng nông nghiệp cung cấp thức ăn cho ong và tích cực bảo vệ và phát triển sản phẩm ong về chất lượng và số lượng.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Trong 20.000 loài ong trên thế giới có loài ong mật mang lại lợi ích cho con người từ việc thụ phấn cho cây trồng đến các sản phẩm khai thác từ tổ ong như mật ong, sáp ong, sữa ong chúa, phấn hoa, keo ong và nọc ong. Để quản lý các tổ ong và tổ chức khai thác các sản phẩm thì cần phải nắm rõ một cách có hệ thống các đặc điểm sinh học của loài ong mật này. Các kỹ thuật căn bản trong việc nuôi ong là chăm sóc ong trong và ngoài tổ ong, không để các trường hợp bất thường xảy đến tổ ong như việc ong bị cướp mật, ong thợ đẻ trứng hay ong bỏ tổ bốc bay. Thông qua lý thuyết trong giáo trình và các giờ giảng có hình ảnh, phim ảnh và tham quan thực tế, sinh viên hiểu biết và có thể học được kỹ thuật tạo chúa, chia đàn, khai thác mật ong và các sản phẩm khác. Các bệnh trên ong như bệnh ký sinh, bệnh do vi khuẩn, do virus, bệnh do ong bị ngộ độc bởi thuốc bảo vệ thực vật, do nguồn hoa có các chất gây độc mà ong thu hoạch về tổ cũng được đưa ra trong học phần này.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1: Ý NGHĨA VÀ LỊCH SỬ NGÀNH ONG	2	4.2.2
<i>I. Ý NGHĨA NGÀNH ONG</i>		
1.1 Các sản phẩm ngành ong		
1.2 Vai trò của ong mật trong nông nghiệp		
1.3 Tính bền vững của các mối quan hệ trong ngành ong		
<i>II. LỊCH SỬ NGÀNH ONG</i>		
2.1. Trên thế giới		
2.2. Trong nước		
Chương 2: SINH HỌC ONG MẬT	6	4.1.1, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1
<i>I. CÁC GIỐNG ONG MẬT Ở VIỆT NAM</i>		
1.1 Phân loại ong mật		
1.2. Các đặc điểm để phân biệt các giống ong mật ở Việt Nam.		
1.3. Một số vấn đề lưu ý khi nghiên cứu về ong mật:		
<i>II. CẤU TẠO CƠ THỂ ONG</i>		
2.1 Cấu tạo bên ngoài của ong		
2.2. Cấu tạo bên trong của ong mật		
<i>III. SINH LÝ SINH SẢN VÀ PHÁT DỤC CỦA ONG TRONG TỔ</i>		
3.1 Sự sinh sản cá thể:		
3.2 Sự sinh sản tập thể (chia đàn tự nhiên)		

3.3. Tập tính của ong		
<i>IV. ĐẶC TÍNH DI TRUYỀN Ở ONG</i>		
4.1. Sự thụ tinh ở ong chúa:		
4.2. Hiện tượng cận huyết ở ong mật:		
4.3. Công tác giống trong nghề nuôi ong		
<i>V. CẤU TẠO TỔ ONG</i>		
5.1 Bánh tổ ong		
5.2. Thức ăn tự nhiên của ong		
5.3. Các thành phần ong trong tổ		
5.4 Pheromon của ong		
5.5. Điều mùa của ong		
Chương 3: KỸ THUẬT NUÔI ONG	6	4.1.2, 4.1.3,
<i>I. VẬT TƯ VÀ DỤNG CỤ NUÔI ONG</i>		4.2.1, 4.2.2,
1.1 Thùng ong		4.3.1
1.2 Các vật tư khác		
<i>II. CON GIỐNG</i>		
2.1 Bắt tổ ong ngoài tự nhiên:		
2.2. Gây đàn từ đàn đã có sẵn		
2.3. Mua ong giống		
<i>III. MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA ONG</i>		
3.1. Thảm thực vật		
3.2. Chọn địa điểm đặt ong		
3.3. Bố trí các thùng ong trong điểm đặt ong		
<i>IV. KỸ THUẬT NUÔI ONG</i>		
4.1 Chăm sóc ong		
4.2. Kỹ thuật duy trì đàn		
4.3. Kỹ thuật tạo chúa và nhân đàn		
4.4. Vận chuyển ong theo nguồn hoa		
Chương 4: CÁC SẢN PHẨM CỦA NGÀNH ONG	4	4.1.4, 4.2.1,
		4.2.2, 4.3.1
Chương 5: SÂU BỆNH HẠI ONG	2	4.1.5, 4.2.1,
<i>I. SÂU PHÁ BÁNH TỔ</i>		4.2.2, 4.3.1
1.1. Nguyên nhân đàn ong bị sâu phá tổ		
1.2. Đặc điểm về sâu phá bánh tổ:		
1.3. Tác hại của sâu phá bánh tổ		
1.4. Biện pháp phòng trừ sâu phá bánh tổ		
<i>II. MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP Ở ONG</i>		
2.1. Bệnh ký sinh		
2.2. Bệnh do vi khuẩn		
2.3. Bệnh do virus sinh ra:		
<i>III. NHỮNG MỐI NGUY HẠI ĐẾN ONG</i>		
3.1. Côn trùng hại ong:		
3.2. Động vật hại ong		
3.3. Độc chất hại ong		

6.2. Thực hành

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 1: CẤU TẠO CƠ THỂ ONG MẬT	2	4.1.1,
Bài 2: KỸ THUẬT CHĂM SÓC ONG	2	4.1.2
Bài 3: ĐÁNH GIÁ NGUỒN THỨC ĂN TỰ NHIÊN CHO ONG	2	4.2.1, 4.2.2
Bài 4: ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM ONG	2	4.1.5, 4.3.1
Bài 5: THAM QUAN TRẠI ONG TƯ NHÂN	2	4.3.1

7. Phương pháp giảng dạy:

- Dùng power point, video clips dạy lý thuyết..
- Chuẩn bị mẫu vật dạy thực tập
- Tổ chức các nhóm nhỏ để thực hiện giờ tự học và báo cáo dưới hình thức chuyên đề.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4
2	Điểm thực hành/thí nghiệm/ thực tập	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành/.... - Tham gia 100% số giờ	10%	4
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/... (.... phút)	15%	4
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/... (.... phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	65%	4

2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

	Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1]	Giáo trình Chăn nuôi ong	NN.015761 MOL.061569
[2]	Kỹ thuật mới nuôi ong mật	NN.013364 MOL.054911 MON.033776
[3]	Sinh học ong mật	NN.007034 MON.013072

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
7	Chương 4: Các sản phẩm của ngành ong	4	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu
12	Bài 3 phần thực hành: Đánh giá nguồn thức ăn cho ong		2	-Viết báo cáo có nhận xét sau khi thực hiện bài

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

TRƯỞNG BỘ MÔN

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG BỘ MÔN

